TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:06/2023/QĐST – HNGĐ	*A, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T – Sinh năm: 1999

Trú tại: Thôn 7, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Hoàng Thị M – Sinh năm: 2003

Trú tại: Thôn 7, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Hoàng Thị M.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Hoàng Thị M thoả thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung: Giao con chung Lê Hoàng Hải Y – Sinh ngày 06/3/2021 cho anh Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Hoàng Thị M.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ: Không có tài sản chung và nợ ai. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Anh Lê Văn T tự nguyện chịu cả án 150.000 đồng phí ly hôn. (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000295 ngày 06/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An). Hoàn trả lại cho anh Lê Văn T số tiền 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã N, huyện Đ,
tỉnh Nghệ An (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng